

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Phương pháp nghiên cứu Luật học		
Mã học phần:	71LAWS10602	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	231_71LAWS10602_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hệ thống hóa được kiến thức pháp luật nền tảng về phương pháp nghiên cứu luật học	Tự luận	10	2	1	PLO6
CLO2	Phân tích và đánh giá được phương pháp nghiên cứu luật học	Tự luận	10	2	1	PLO6
CLO3	Sử dụng thành thạo các kỹ năng mềm trong nghiên cứu khoa học	Tự luận	20	1 và 2.2	2	PLO5
CLO4	Áp dụng phương pháp nghiên cứu luật học vào việc thực hiện các đề tài khoa học	Tự luận	20	2.1	2	PLO6
CLO5	Lựa chọn ứng xử phù hợp với trách nhiệm nghề nghiệp khi tiến hành các nghiên cứu khoa học ngành luật	Tự luận	20	1	2	PLO5
CLO6	Chủ động nâng cao kiến thức, tự học, tự nghiên cứu.	Tự luận	20	1, 2	2	PL010 (PI.2)

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (trùng ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm

CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (5 điểm)

Căn cứ theo quy định tại Điều 6 Luật Nghĩa vụ quân sự 2015 về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự của công dân như sau: 1. Công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự có nghĩa vụ phục vụ tại ngũ trong Quân đội nhân dân. 2. Công dân nữ trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự trong thời bình nếu tự nguyện và quân đội có nhu cầu thì được phục vụ tại ngũ". Theo quy định trên, công dân nam phải thực hiện nghĩa vụ quân sự trong độ tuổi luật định. Nói cách khác, đây là nghĩa vụ bắt buộc đối với công dân nam. Có ý kiến cho rằng, để hướng tới thực hiện triệt để bình đẳng giới thì Luật Nghĩa vụ quân sự nên sửa đổi bổ sung theo hướng thực hiện nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ bắt buộc cả với nữ giới.

Hãy viết một lập luận ở cấp độ đoạn văn bày tỏ quan điểm của anh/chị về ý kiến nêu trên.

Câu hỏi 2: (5 điểm)

Với đề tài khoa học: “*Pháp luật về cạnh tranh ở Việt Nam, thực trạng và giải pháp hoàn thiện*”.

2.1. *Hãy xem xét các phần khai triển phía dưới và chỉ ra các lỗi:*

- a. Mục tiêu nghiên cứu: Trên cơ sở nghiên cứu pháp luật về cạnh tranh ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế có liên quan, luận văn đưa ra một số phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh của Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.
- b. Mục đích nghiên cứu: Nghiên cứu, phân tích thực trạng cạnh tranh và tìm hiểu các quy định pháp luật điều tiết cạnh tranh trong các văn bản pháp luật hiện hành của Việt Nam từ đó đánh giá nguyên nhân và những vấn đề cần phải tập trung giải quyết. Ngoài ra luận văn đưa ra phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh của Việt Nam trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và nghiên cứu định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam.
- c. Đối tượng nghiên cứu: Thực trạng hoạt động cạnh tranh ở Việt Nam có so sánh với thực trạng cạnh tranh trên thế giới.
- d. Sắp xếp trình tự cho 3 chương sau: A: Phương hướng và giải pháp hoàn thiện về pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam. B: Thực trạng cạnh tranh và pháp luật về cạnh tranh ở Việt Nam. C: Thương mại quốc tế và các quy định về cạnh tranh của WTO.

2.2. *Sắp xếp các tiểu mục dưới đây về các chương ở trên cho phù hợp*

1. Cạnh tranh trong thương mại quốc tế; 2. Các quy định cơ bản về cạnh tranh trong khuôn khổ WTO; 3. Tình hình cạnh tranh và chính sách cạnh tranh ở Việt Nam hiện nay; 4. Thực trạng pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam; 5. Kinh nghiệm một số nước về xây dựng pháp luật

cạnh tranh; 6. Yêu cầu khách quan của việc hoàn thiện pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam; 7. Phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh ở Việt Nam.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		5.0	
	Viết một lập luận ở cấp độ đoạn văn thể hiện quan điểm của anh (chị) về một vấn đề đã được đặt ra trong đề tài	1.0	
	- Phần chính tả, hình thức;		
	- Các luận điểm logic, có giá trị phục vụ luận đề	1.0	
	- Luận điểm trình bày có trình tự, khoa học, không chông chéo.	1.0	
	- Quan hệ giữa các luận cứ chặt chẽ	1.0	
	Sử dụng lý lẽ khoa học pháp lý	1.0	
Câu 2		5.0	
Nội dung 2.1	Mục tiêu nghiên cứu: Sai nội dung, nhầm với mục đích nghiên cứu	1.0	
a.			
b.	Mục đích nghiên cứu: Sai nội dung, nhầm qua mục tiêu nghiên cứu.	1.0	

c.	Sai đối tượng, Đối tượng là pháp luật về cạnh tranh chứ không phải hoạt động cạnh tranh.	1.0	
d.	Sai trình tự, trình tự đúng: C-B-A	1.0	
Nội dung 2.2	Chương: Thương mại quốc tế và các quy định về cạnh tranh của WTO. Tiêu mục 1-2. Chương: Thực trạng cạnh tranh và pháp luật về cạnh tranh ở Việt Nam. Tiêu mục: 3-4 Chương: Phương hướng và giải pháp hoàn thiện về pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam. Tiêu mục 5-6-7.	1.0	
.....	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023
Giảng viên ra đề